

Bản án số: 08/2021/HSST  
Ngày 16 - 11 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Thanh Tân.

2. Ông Nguyễn Thanh Mai.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa:**  
Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 18/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 05/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn S, tên gọi khác: Không; sinh năm 1993 tại huyện T, tỉnh Đ; nơi cư trú: Bản N, xã Q, huyện T, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn V, sinh năm 1969 và bà Lò Thị T, sinh năm 1973; bị cáo có vợ là Quảng Thị M, sinh năm 1999 và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020; Không tiền án, tiền sự; nhân thân: Tại Bản án số 54/2014/HSST ngày 18/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ xử phạt 09 tháng tù về tội Dâm ô trẻ em; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2021 đến nay, có mặt.

2. Quảng Văn B, tên gọi khác: Không; sinh năm 1988 tại huyện T, tỉnh Đ; nơi cư trú: Bản N, xã Q, huyện T, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quảng Văn Siến, sinh năm 1960 và bà Quảng Thị Hoa, sinh năm 1958; bị cáo có vợ là Lương Thị P, sinh năm 1996 và 01 con, sinh năm 2021; Không tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2021 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lương Thị P, sinh năm 1996; nơi cư trú: Bản N, xã Q, huyện T, tỉnh Đ, có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 22/6/2021, Tổ công tác Đội Hình sự Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản T, xã Pi, huyện T, phát hiện Lò Văn S, Quàng Văn B có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa bột cục màu trắng nghi là Heroine (theo Lò Văn S, Quàng Văn B khai là Heroine và 01 chiếc xe máy, BKS 27Z1-246.40, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO.

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 23/6/2021 Công an huyện Thuận Châu đã mở niêm phong cân tịnh toàn bộ số bột màu trắng thu giữ của Lò Văn S, Quàng Văn B và xác định được khối lượng 17,76 gam trích rút 0,33 gam, đánh ký hiệu S1 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La để giám định chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 1181/KLMT ngày 24/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: Mẫu gửi giám định ký hiệu S1 là chất ma túy, loại chất Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là S1=0,33 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 17,76 gam loại Heroine. Không hoàn mẫu gửi giám định.

Quá trình điều tra Lò Văn S, Quàng Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/6/2021, Lò Văn S đi bộ một mình từ nhà ở bản N, xã Q, huyện T, tỉnh Đ đi lên khu vực bản M, xã Q, huyện T, tỉnh Đ để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Khi S đi đến nơi thì gặp Lò Thị T, sinh 1985, trú tại bản M, xã Q, huyện T, tỉnh Đ đang đứng ở ven đường liên bản, Sơn hỏi và mua được của Lò Thị T 01 gói lon màu trắng bên trong có chứa Heroine với giá 10.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S cầm gói ma túy vừa mua được cất vào túi quần phía trước bên phải Sơn đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khi về đến nhà Sơn gọi điện thoại cho Quàng Văn B, sinh năm 1988, trú ở cùng bản và trao đổi nói chuyện với B “Anh có xe máy không; sang nhà đón em và chở em xuống Thuận Châu, Sơn La để tìm chỗ bán ma túy, bán được em sẽ trả công cho anh 500.000 đồng và đồ xăng cho”. B đồng ý, khoảng 10 phút sau B đi xe máy đến đón Sơn và điều khiển xe mô tô chở Sơn xuống địa bàn huyện Thuận Châu để bán ma túy. Khi S và B đi đến khu vực bản T, xã Pi, huyện T thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang, tạm giữ tang vật, dẫn giải Lò Văn S, Quàng Văn B về Ủy ban nhân dân xã Pi lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 132/CT- VKS ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố bị cáo Lò Văn S, Quàng Văn B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn S, Quàng Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn S, Quàng Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 09 đến 10 năm tù.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn B từ 08 đến 09 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 17,43 gam Heroin; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lường Thị P: 01 chiếc xe máy, BKS 27Z1-246.40, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn S, Quàng Văn B thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lường Thị P có ý kiến: Chiếc xe bị thu giữ là tài sản chung của gia đình, là phương tiện đi lại duy nhất, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả chiếc xe cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận

Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 22/6/2021 bị cáo Lò Văn S, Quảng Văn B trên đường vận chuyển 17,76 gam Heroine, mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản T, xã Pi, huyện T, tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 30 phút ngày 22/6/2021 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Pi, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 1181/KL ngày 24/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/6/2021 bị cáo Lò Văn S có hành vi mua và cất giấu trái phép trong người 17,76 gam Heroine; bị cáo Quảng Văn B biết rõ hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của Lò Văn S nhưng nhất trí điều khiển xe máy chở Lò Văn S tìm nơi bán ma túy, mục đích của các bị cáo bán ma túy để kiếm lời; hành vi của các bị cáo Lò Văn S, Quảng Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i “Heroine.. có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét vai trò của các bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm, trong đó bị cáo Lò Văn S là người khởi xướng hành vi phạm tội, là người trực tiếp đi mua ma túy; bị cáo Quảng Văn B giữ vai trò đồng phạm giúp sức, sử dụng xe máy của mình chở bị cáo Lò Văn S tìm địa điểm bán ma túy. Do đó, cần áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự để xem xét hình phạt đối với các bị cáo.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

*Về nhân thân:* Bị cáo Quảng Văn B có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Lò Văn S có nhân thân xấu, tại Bản án số 54/2014/HSST bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ xử phạt 09 tháng tù về tội Dâm ô trẻ em (đã được xóa án tích).

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lò Văn S khai mua của Lò Thị T, sinh năm 1985, trú tại bản M, xã Q, huyện T, tỉnh Đ với giá 10.000.000 đồng vào ngày 22/6/2021. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu đã xác minh tại bản M, xã Q, huyện T, tỉnh Đ nhưng hiện nay Lò Thị T không có mặt tại địa phương, do đó tách ra điều tra, xử lý sau.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với 17,43 gam Heroin còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của bị cáo Lò Văn S, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO thu giữ của bị cáo Quảng Văn B, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe máy, BKS 27Z1-246.40, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter thu giữ của bị cáo Quảng Văn B, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản chung của gia đình bị cáo, là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình, vợ bị cáo là Lương Thị P có đơn xin lại tài sản, do đó cần trả lại chiếc xe máy cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Thị P.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQT14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn S, Quảng Văn B.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn S, Quảng Văn B phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn S 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/6/2021).

Xử phạt bị cáo Quảng Văn B 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/6/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì màu trắng niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn S cùng đồng phạm - Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 22/6/2021. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 046730 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu. Bên trong có: 01 gói nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 17,43 gam chất bột cục màu trắng là ma túy, loại Heroine ký hiệu S2;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại màn hình cảm ứng, vỏ nhựa màu tím, số IMEI 1: 861703047301798, số IMEI 2: 861703047301780, máy đã qua sử dụng cũ; Một điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, loại màn hình cảm ứng, vỏ nhựa màu xanh đen, số IMEI 1: 866695045136934, số IMEI 2: 866695045136926, máy đã qua sử dụng cũ, màn hình bị vỡ.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lương Thị P: Một xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, biển kiểm soát: 27Z1 - 264.40, màu Sơn xanh đen, số khung: 121574, số máy: 888005, xe đã qua sử dụng cũ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQT14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn S, Quảng Văn B.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn S, Quảng Văn B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

## **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thanh Hà**